TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 280/2017/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 25 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ thụ lý số: 344/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2017 giữa:

+ Nguyên đơn: **Lê Thị V**, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Bị đơn: **Võ Văn H,** sinh năm: 1970.

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị V với anh Võ Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị V và anh Võ Văn H thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị V và anh H có 03 con chung tên Võ Thành N_1, sinh ngày 17/12/1994 đã trưởng thành, Võ Thành T, sinh ngày 11/7/2003 và Võ Thành N_2, sinh năm: 28/10/2010. Sau khi ly hôn anh H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Võ Thành T và Võ Thành N_2 cho đến khi cháu T và cháu N_2 tròn 18 tuổi. Ghi nhận anh H không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được cản trở. Vì lợi ích của con một hoặc cả hai bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị V và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

-Về nợ chung: Chị V và anh H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

- Về án phí: Chị Lê Thị V tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng). Do chị V đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nên được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0010197 ngày 21/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chị V được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng